

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Văn Bắc
Thôn 4, xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 112/BC-STNMT ngày 07/7/2023 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Bùi Văn Bắc, địa chỉ ở thôn 4, xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Thửa đất của gia đình ông Bùi Văn Bắc đang sử dụng có nguồn gốc được tặng cho từ bố, mẹ đẻ đã sử dụng vào mục đích đất ở trước ngày 18/12/1980 (bố mẹ ông mua lại của hộ ông Nguyễn Văn Cầu từ năm 1969, sử dụng vào mục đích để ở và canh tác từ đó cho đến nay). Ngày 10/12/2018, ông Bùi Văn Bắc đã được UBND huyện Triệu Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy CNQSD đất) số CQ 245126, diện tích 2.720 m² (đất ở: 200m², đất trồng cây lâu năm: 2.520m²). Ông Bùi Văn Bắc khiếu nại và đề nghị Nhà nước công nhận lại diện tích đất ở theo hạn mức quy định của pháp luật về đất đai và các quyết định của UBND tỉnh do gia đình ông đã sử dụng thửa đất này từ trước ngày 18/12/1980.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND HUYỆN TRIỆU SƠN

Nội dung khiếu nại của ông Bùi Văn Bắc đã được Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn xem xét, giải quyết tại Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 với nội dung: Khiếu nại là không có cơ sở. Không đồng ý với kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn, ông Bùi Văn Bắc tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ

Thửa đất ông Bùi Văn Bắc đang khiếu nại, được thể hiện theo hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ như sau:

- Hồ sơ địa chính xã Minh Sơn lập năm 1984 (Chỉ thị 299/TTg của Thủ tướng Chính phủ): Thuộc một phần thửa số 17, tờ bản đồ số 01, diện tích 560.125 m² (đo bao), loại đất: Đồi; sổ mục kê ghi chủ sử dụng: UBND xã.
- Hồ sơ địa chính xã Minh Sơn lập năm 1990: Thuộc thửa số 130, tờ số 02, diện tích 2.270 m², loại đất (T); sổ mục kê ghi chủ sử dụng: Bùi Văn Bắc.
- Hồ sơ địa chính xã Minh Sơn lập năm 2002: Thuộc thửa số 138, tờ số 01, diện tích 2.270 m², loại đất (ONT); sổ mục kê ghi chủ sử dụng: Trịnh Hữu Hạnh.
- Hồ sơ địa chính xã Minh Sơn lập năm 2011: Thuộc thửa số 77, tờ số 12, diện tích 2.720 m², loại đất (ONT); sổ mục kê ghi chủ sử dụng: Bùi Văn Bắc.

2. Nguồn gốc, quá trình sử dụng thửa đất đang khiếu nại

Tại buổi làm việc ngày 26/6/2023, ông Bắc trình bày: Thửa đất ông Bắc đang khiếu nại có nguồn gốc là đất của ông Bùi Văn Vẻ, bà Nguyễn Thị Hải (bố mẹ ông Bắc) mua lại từ hộ ông Nguyễn Văn Cầu từ năm 1969, bố mẹ ông Bắc đã làm nhà ở sinh sống ổn định đến năm 1972. Từ năm 1972, do chiến tranh tàn phá nên bố mẹ ông chuyển về thửa đất mới để ở, nhưng vẫn ở và canh tác tại thửa đất này. Đến năm 1985, ông Bắc xây dựng gia đình, bố mẹ cho vợ chồng ông ra ở riêng tại thửa đất này, gia đình ông Bắc sử dụng ổn định từ đó đến nay.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng thửa đất đang khiếu nại

- Giấy CNQSD đất số D 0216608 ngày 20/01/1995 tại Quyết định số 09/QĐ-UBTS cấp cho ông Bùi Văn Vẻ. Trong đó: Đất ở + làm vườn (02 thửa: Thửa đất số 130, 251, tờ bản đồ số 2, bản đồ địa chính xã Minh Sơn lập năm 1990); diện tích 4.140 m²; đất canh tác (06 thửa), diện tích 1.668 m².
- Hợp đồng số 820/HĐTA ngày 27/5/2013 do Văn phòng Công chứng huyện Triệu Sơn lập giữa ông Bùi Văn Vẻ (bà Nguyễn Thị Hải) và ông Bùi Văn Bắc (bà Nguyễn Thị Hằng) về việc Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất tại vị

trí thửa số 77, tờ bản đồ số 12, bản đồ địa chính xã Minh Sơn lập năm 2011. Tại Hợp đồng ghi: Diện tích tặng cho quyền sử dụng đất 2.720 m²; không ghi thời điểm sử dụng đất.

- Đơn xin đề nghị cấp Giấy CNQSD đất của bà Nguyễn Thị Hằng (vợ của ông Bùi Văn Bắc) được lưu trong Hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất năm 2018 có ghi thông tin về thửa đất đề nghị cấp Giấy CNQSD đất: Thửa đất số 77, tờ bản đồ số 12, bản đồ địa chính xã Minh Sơn lập năm 2011, diện tích 2.720m² (đất ở 200m², đất trồng cây lâu năm 2.520m²), thời điểm sử dụng đất năm 1981.

- Giấy CNQSD đất số CQ 245126 ngày 10/12/2018 tại Quyết định số 8278/QĐ-UBND cấp cho ông Bùi Văn Bắc, diện tích 2.720 m², trong đó: đất ở 200m², đất trồng cây lâu năm 2.520 m².

4. Việc xác định nguồn gốc, thời điểm hộ ông Bùi Văn Bắc sử dụng thửa đất đang khiếu nại

- Ngày 30/6/2023, UBND xã Minh Sơn đã có Báo cáo số 218/CV-UBND về việc tổ chức họp Hội đồng tư vấn đất đai và tổ chức họp khu dân cư về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của hộ ông Bùi Văn Bắc ở thôn 4 xã Minh Sơn. Theo đó, ngày 09/5/2022, thôn 4 đã tổ chức họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 77, tờ bản đồ số 12, thành phần cuộc họp gồm: Chủ trì cuộc họp ông Ngô Văn Đãi - Thôn trưởng; thư ký, ông Trịnh Văn Chúc - Bí thư chi bộ, có sự tham gia của 14 người dân có độ tuổi 50 trở lên và sinh sống gần khu vực hộ ông Bắc, biết về nguồn gốc thửa đất hộ ông Bắc. Kết quả cuộc họp: chỉ có 04 ý kiến cho rằng thời điểm sử dụng đất của hộ ông Bắc tại thửa đất này là từ năm 1969; mục đích sử dụng: Đất ở.

- Ngày 18/5/2022, UBND xã Minh Sơn đã tổ chức họp hội đồng tư vấn đất đai về việc xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của hộ ông Bùi Văn Bắc, tại phòng họp UBND xã, thành phần hội nghị gồm: Chủ tịch UBND xã là chủ tọa, công chức địa chính là thư ký, các thành viên của Hội đồng tư vấn đất đai xã và mời thêm cán bộ địa chính qua các thời kỳ. Hội nghị đã tiến hành lấy phiếu ý kiến xác nhận quyền sử dụng đất đối với từng thành viên của Hội đồng tư vấn đất đai và các thành viên khác. Từ kết quả xác minh về hồ sơ hộ ông Bùi Văn Bắc cung cấp, hồ sơ đất đai, ý kiến khu dân cư, ý kiến của các thành viên hội đồng tư vấn đất đai, Hội nghị thống nhất về thời điểm sử dụng thửa đất của ông Bùi Văn Bắc là năm 1985.

5. Xem xét nội dung khiếu nại

Tại Biên bản hội nghị của Hội đồng tư vấn đất đai xã Minh Sơn ngày 18/5/2022, có nội dung: (1) UBND xã đã căn cứ bản đồ 299 của xã Minh Sơn, tỷ lệ ghi trên bản đồ là 1/1000, vùng đất ở được khoanh có độ dài 270m tính từ cổng chợ Mốc về hướng Tây Bắc để tiến hành đo đạc thực địa khoảng cách từ vị

trí thửa đất nhà ông Bắc đến cổng chợ Mốc (phía Bắc chợ) hiện trạng là 370m. So sánh kết quả cho thấy hộ ông Bùi Văn Bắc không thuộc vùng có đất ở thể hiện trên bản đồ 299 xã Minh Sơn. (2) Theo ý kiến của ông Trịnh Ngọc Sức (cán bộ trực tiếp đo vẽ bản đồ 299), ông Nguyễn Văn Lăng (cán bộ địa chính 1988 - 2002), ông Trịnh Văn Chúc, ông Ngô Văn Đãi, ông Đỗ Viết Hùng: Năm 1971 - 1972 chiến tranh, gia đình ông Bùi Văn Vẻ (bố của ông Bắc) chuyển về gần phía trường tiểu học để sinh sống, sau đó hết chiến tranh, năm 1985 ông Bắc lập gia đình thì mới chuyển về thửa đất này sinh sống; bản đồ 299 do chính tay ông Sức vẽ, khu vực dọc phía Tây hồ Dọc Đông có khu vực hồ đuôi cá là ruộng, khu vực khoanh vẽ đất ở không thuộc vùng, vị trí ông Bắc sử dụng. (3) Kết quả ý kiến khu dân cư, ý kiến của các thành viên hội đồng tư vấn đất đai ngày 18/5/2022 đã thống nhất về thời điểm sử dụng thửa đất của ông Bùi Văn Bắc là năm 1985.

Bên cạnh đó, qua xem xét hồ sơ, ông Bùi Văn Bắc không có các giấy tờ về quyền sử dụng đất theo Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Ông Bắc cung cấp Giấy nhượng đất ở và hoa màu lập ngày 15/10/1969 giữa ông Nguyễn Văn Cầu và ông Bùi Văn Vẻ, tuy nhiên đây chỉ là giấy tờ thỏa thuận mua bán của 2 bên, chưa có xác nhận của chính quyền địa phương không phù hợp thuộc một trong các loại giấy tờ theo Điều 100, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Pháp luật đất đai năm 2013 chỉ quy định xác định lại hạn mức đất ở trong trường hợp người sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất (Khoản 2, khoản 5, Điều 103 Luật Đất đai năm 2013; khoản 47, Điều 2, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, điểm b, khoản 5, Điều 24, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ). Trường hợp sử dụng đất không có giấy tờ thì không xem xét xác định lại hạn mức đất ở.

Từ những nội dung nêu trên, cho thấy: Thửa đất hộ ông Bùi Văn Bắc đang khiếu nại có nguồn gốc là bố mẹ đẻ ông Bắc mua lại của ông Nguyễn Văn Cầu từ năm 1969, đến năm 1972, do chiến tranh, hộ gia đình ông Bắc di chuyển về nơi ở mới, hồ sơ 299 khu vực khoanh vẽ đất ở không thuộc vùng, vị trí ông Bắc sử dụng; đến năm 1985 ông Bắc lập gia đình mới chuyển về thửa đất này sinh sống ổn định từ đó cho đến nay. Do đó, gia đình ông Bắc không sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ đó cho đến năm 1985.

Như vậy, việc ông Bùi Văn Bắc đề nghị cơ quan Nhà nước công nhận thời điểm sử dụng thửa đất ông đang khiếu nại là từ trước ngày 18/12/1980 là không phù hợp.

IV. KẾT LUẬN

Thửa đất hộ ông Bùi Văn Bắc đang khiếu nại có nguồn gốc là bố mẹ đẻ ông Bắc mua lại của ông Nguyễn Văn Cầu từ năm 1969. Gia đình ông Bắc sinh

sống trên thửa đất này đến năm 1972, do chiến tranh, hộ gia đình ông Bắc di chuyển về nơi ở mới, hồ sơ 299 khu vực khoanh vẽ đất ở không thuộc vùng, vị trí ông Bắc sử dụng; đến năm 1985 ông Bắc lập gia đình mới chuyển về thửa đất này sinh sống ổn định từ đó cho đến nay. Do đó, gia đình ông Bùi Văn Bắc không sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ đó cho đến năm 1985.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, việc ông Bùi Văn Bắc đề nghị cơ quan Nhà nước công nhận thời điểm sử dụng thửa đất ông đang khiếu nại là từ trước ngày 18/12/1980 để công nhận lại diện tích đất ở của thửa đất theo hạn mức quy định của pháp luật về đất đai và các quyết định của UBND tỉnh là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ông Bùi Văn Bắc khiếu nại và đề nghị Nhà nước công nhận thời điểm sử dụng thửa đất ông đang khiếu nại là từ trước ngày 18/12/1980 để công nhận lại diện tích đất ở của thửa đất theo hạn mức quy định của pháp luật về đất đai và các quyết định của UBND tỉnh là không có cơ sở.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Bùi Văn Bắc không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn; Chủ tịch UBND xã Minh Sơn; ông Bùi Văn Bắc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Ban Tiếp công dân Trung ương (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang